

Số: 40/2021/QĐST-HNGĐ

Bảo Thắng, ngày 23 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 46/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về việc nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Phạm Thị Ngọc A - Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện B, tỉnh L.

Anh Đoàn Đại N - Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện B, tỉnh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ngọc A và anh Đoàn Đại N đều trình bày: Anh, chị kết hôn ngày 27/11/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Anh, chị chung sống đến cuối năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách không hòa hợp, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung nên vợ chồng hay xảy ra cãi chửi nhau, thiếu sự tôn trọng nhau, cuộc sống không hòa thuận, hạnh phúc. Chị Ngọc Anh và anh Nam đã sống ly thân từ cuối năm 2020 đến nay, không còn quan tâm đến nhau, anh chị đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, vì vậy chị Ngọc Anh và anh Nam đều yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Phạm Thị Ngọc A và anh Đoàn Đại N đều xác nhận quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là cháu Đoàn Quang Đ, sinh ngày: 18/10/2015 và cháu Đoàn Ánh D, sinh ngày: 16/8/2019, hiện tại hai cháu phát triển bình thường. Chị Ngọc A và anh N thỏa thuận, khi ly hôn để chị Ngọc

A được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, và giáo dục cháu Đoàn Ánh D và anh N được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, và giáo dục cháu Đoàn Quang Đại cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Chị Ngọc A và anh N không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung của chị Ngọc A và anh N là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về lệ phí: Chị Phạm Thị Ngọc A và anh Đoàn Đại N thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Ngọc A và anh Đoàn Đại N.

Về con chung: Giao cháu Đoàn Ánh D, sinh ngày: 16/8/2019 cho chị Phạm Thị Ngọc A trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và giao cháu Đoàn Quang Đ, sinh ngày: 18/10/2015 cho anh Đoàn Đại N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Ngọc A và anh N không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Phạm Thị Ngọc A và anh Đoàn Đại N đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí: Chị Phạm Thị Ngọc A và anh Đoàn Đại N mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AC/0002673 ngày 08/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Chị Phạm Thị Ngọc A và anh Đoàn Đại N đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Đương sự (2);
- UBND xã Sơn Hà;
- Chi cục THADS huyện Bảo Thắng;
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN

Trần Bích Thủy